

NGHỊ QUYẾT
Thông qua Đề án thực hiện
Bộ tiêu chí quốc gia về y tế xã giai đoạn 2013-2018

HỘI ĐỒNG NHÂN DÂN HUYỆN BÙ GIA MẬP
KHÓA II, KỲ HỌP THỨ 6

Căn cứ Luật Tổ chức HĐND và UBND ngày 26/11/2003;

Căn cứ Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật của HĐND, UBND ngày 03/12/2004;

Căn cứ Quyết định số 3447/QĐ-BYT ngày 22/9/2011 của Bộ trưởng Bộ Y tế về việc ban hành Bộ tiêu chí quốc gia về y tế xã giai đoạn 2011-2020;

Theo đề nghị của Ủy ban nhân dân huyện tại Tờ trình số 101/TTr-UBND ngày 15/07/2013 về việc đề nghị thông qua Đề án thực hiện Bộ tiêu chí quốc gia về y tế xã giai đoạn 2013-2018; Báo cáo thẩm tra số 06/BC-KTXH ngày 23/07/2013 của Ban Kinh tế - Xã hội và ý kiến của các vị đại biểu Hội đồng nhân dân huyện,

QUYẾT NGHỊ:

Điều 1. Hội đồng nhân dân huyện nhất trí thông qua Tờ trình số 101/TTr-UBND ngày 15/07/2013 kèm theo Đề án thực hiện Bộ tiêu chí quốc gia về y tế xã giai đoạn 2013-2018, với các nội dung chính như sau:

I. Mục tiêu của Đề án:

1. Mục tiêu chung:

Đảm bảo mọi người dân được hưởng các dịch vụ chăm sóc sức khỏe ban đầu, mở rộng tiếp cận và sử dụng các dịch vụ y tế có chất lượng. Người dân được sống trong cộng đồng an toàn, phát triển tốt về thể chất và tinh thần. Giảm tỷ lệ mắc bệnh, nâng cao thể lực, tăng tuổi thọ và cải thiện chất lượng dân số.

2. Mục tiêu cụ thể:

- Giảm tỷ lệ mắc bệnh, tử vong và tàn tật; khống chế các bệnh truyền nhiễm, các bệnh gây dịch thường gặp và mới nổi, khống chế dịch lớn xảy ra. Hạn chế, kiểm soát các yếu tố nguy cơ của các bệnh không lây nhiễm, các bệnh liên quan tới môi trường, lối sống, hành vi, an toàn vệ sinh thực phẩm, dinh dưỡng, các bệnh học đường.

- Tăng cường công tác chăm sóc sức khỏe và nâng cao chất lượng khám bệnh, chữa bệnh ban đầu, quản lý người khuyết tật ở tuyến xã; tuyên truyền phát triển YHCT và kết hợp YHCT với y học hiện đại.

- Nâng cao chất lượng dân số, duy trì mức sinh thấp hợp lý, kiểm soát tỷ lệ giới tính khi sinh, đáp ứng đầy đủ nhu cầu kế hoạch hóa gia đình của người dân, tăng khả năng tiếp cận dịch vụ sức khỏe sinh sản có chất lượng ở tuyến xã.

- Đảm bảo điều kiện về cơ sở hạ tầng, trang thiết bị, nhân lực cho tuyến xã. Cung ứng đầy đủ thuốc, vắc xin, hóa chất phòng bệnh với giá cả hợp lý để đáp ứng nhu cầu phòng bệnh, chữa bệnh của nhân dân. Quản lý, sử dụng thuốc, vật tư tiêu hao, trang thiết bị hợp lý, an toàn, hiệu quả.

- Nâng cao năng lực quản lý, tổ chức hoạt động của y tế tuyến xã và tăng cường giám sát, đánh giá, thanh kiểm tra việc thực hiện các chính sách, pháp luật về y tế và các quy định chuyên môn của ngành.

3. Chỉ tiêu, lộ trình thực hiện Bộ tiêu chí quốc gia về y tế xã giai đoạn 2013 - 2018:

Năm	Số xã đạt Bộ tiêu chí quốc gia về y tế xã (đạt mới)	Xã đạt Bộ tiêu chí quốc gia về y tế xã (đạt mới)	Tổng số xã đạt Bộ tiêu chí quốc gia về y tế xã trong năm	Tỷ lệ đạt (%)
2013	02	- Xã Bù Gia Mập - Xã Bình Sơn	02	11,1
2014	03	- Xã Đắc Ô - Xã Bù Nho - Xã Long Hà	05	27,8
2015	03	- Xã Bình Tân - Xã Đa Kia - Xã Đức Hạnh	08	44,4
2016	03	- Xã Long Bình - Xã Phú Trung - Xã Phú Văn	11	61,1
2017	03	- Xã Long Hưng - Xã Long Tân - Xã Phú Nghĩa	14	77,8
2018	04	- Xã Bình Thắng - Xã Phước Minh - Xã Phú Riêng - Xã Phước Tân	18	100

II. GIẢI PHÁP THỰC HIỆN:

1. Công tác lãnh đạo, chỉ đạo, điều hành:

Nâng cao chất lượng lãnh đạo, chỉ đạo, điều hành của chính quyền các cấp về công tác chăm sóc sức khỏe nhân dân. Tiếp tục tăng cường sự lãnh đạo, chỉ đạo của cấp ủy đảng, chính quyền và cả hệ thống chính trị các cấp, vai trò nòng cốt của ngành y tế. Hướng dẫn các địa phương thành lập, kiện toàn Ban chỉ đạo CSSK nhân dân theo Thông tư số 07/BYT-TT ngày 28/5/1997 của Bộ Y tế.

2. Đảm bảo chất lượng truyền thông, giáo dục sức khỏe và xã hội hóa y tế:

Tăng cường đa dạng hóa các loại hình truyền thông, chú trọng chất lượng, hiệu quả, thiết thực của các hoạt động truyền thông giáo dục sức khỏe và đảm bảo đủ trang thiết bị truyền thông theo Quyết định số 2420/QĐ-BYT của Bộ trưởng Bộ Y tế. Đẩy mạnh hoạt động xã hội hóa trong lĩnh vực y tế, xây dựng Đề án xã hội hóa y tế trên địa bàn huyện.

3. Nhân lực y tế:

Đảm bảo định mức biên chế cán bộ y tế xã theo Thông tư liên tịch số 08/2007/TTLT-BYT-BNV. Tiếp tục phát triển nguồn nhân lực y tế xã, thực hiện tốt công tác đào tạo và sử dụng cán bộ y tế xã theo đúng quy định. Đào tạo liên thông từ nguồn Y sĩ hiện có lên Bác sĩ. Tham mưu chế độ, chính sách thu hút, ưu đãi cho Bác sĩ về công tác tại tuyến xã.

4. Cơ sở vật chất và trang thiết bị:

Đẩy mạnh tốc độ đầu tư xây dựng cơ sở hạ tầng và mua sắm trang thiết bị y tế cho các Trạm. Đảm bảo đủ số lượng và cơ cấu các phòng chức năng của Trạm y tế xã theo quy định.

5. Kế hoạch tài chính:

Căn cứ Đề án được phê duyệt, ngành y tế chủ động trong công tác xây dựng kế hoạch tài chính đối với các xã trình UBND các cấp phê duyệt kinh phí chi hoạt động thường xuyên của Trạm Y tế thực hiện theo hướng dẫn của Sở Y tế.

6. Đảm bảo hiệu quả công tác chuyên môn:

Nâng cao chất lượng chăm sóc sức khỏe ban đầu cho nhân dân trên địa bàn các xã. Chủ động thực hiện tốt các biện pháp phòng, chống dịch bệnh tại tuyến xã theo chỉ đạo hướng dẫn của cấp trên. Giám sát, phát hiện, báo cáo kịp thời; tích cực tổ chức các hoạt động xử lý dịch, không để dịch lớn xảy ra trên địa bàn. Thực hiện đạt các chỉ tiêu được giao trong các chương trình mục tiêu quốc gia về y tế. Đảm bảo các chỉ tiêu về khám, chữa bệnh, phục hồi chức năng và y học cổ truyền tại tuyến xã. Hoàn thành tốt các chỉ tiêu về CSSK bà mẹ - trẻ em, DS-KHHGD, BHYT và truyền thông- giáo dục sức khỏe tại tuyến xã. Thực hiện tốt chế độ thông kê báo cáo theo quy định.

7. Về thuốc thiết yếu, vật tư y tế và phát triển y dược học cổ truyền:

Thuốc thiết yếu, vật tư y tế theo danh mục tại tuyến xã phải đầy đủ và đảm bảo chất lượng với giá cả hợp lý, sử dụng thuốc an toàn. Đẩy mạnh tuyên truyền và phát triển y dược học cổ truyền tại tuyến xã. Trạm y tế phải có vườn thuốc nam đủ lượng cây tối thiểu theo quy định.

8. Thanh tra, kiểm tra, giám sát:

Tăng cường công tác giám sát, đánh giá, thanh kiểm tra các hoạt động y tế, trong đó có cả tiến độ, kết quả triển khai đề án thực hiện Bộ tiêu chí quốc gia về y tế xã giai đoạn 2013-2020.

III. KINH PHÍ THỰC HIỆN:

Tổng kinh phí thực hiện Đề án giai đoạn 2013-2018 ước tính 11.711.502.000 đồng (mười một tỷ, bảy trăm mười một triệu, năm trăm lẻ hai ngàn đồng), gồm các khoản:

- Kinh phí đầu tư cơ sở vật chất: 6.152.850.000 đồng
- Kinh phí đầu tư trang thiết bị: 5.099.652.000 đồng (Trong đó mua bổ sung cho 07 trạm là 249.289.000 đồng, mua sắm mới cho 11 trạm là 4.850.363.000 đồng).
- Kinh phí hoạt động của ban chỉ đạo (huyện và cấp xã): 360.000.000 đồng (60.000.000 đồng/năm, trong đó cấp huyện 15.000.000 đồng/năm, cấp xã 45.000.000 đồng/năm/18 xã).
- Kinh phí khảo sát các Trạm y tế xã để xây dựng đề án: 9.000.000 đồng
- Kinh phí tổ chức Hội nghị triển khai thực hiện Đề án: 20.000.000 đồng
- Kinh phí tổ chức sơ kết tổng kết thực hiện Đề án: 70.000.000 đồng

Kinh phí thực hiện hằng năm do UBND huyện căn cứ lộ trình thực hiện để bố trí kinh phí thực hiện.

Điều 2. Giao Ủy ban nhân dân huyện tổ chức thực hiện Nghị quyết này. Giao Thường trực Hội đồng nhân dân huyện, các Ban của Hội đồng nhân dân và các vị đại biểu Hội đồng nhân dân huyện giám sát việc thực hiện Nghị quyết này.

Nghị quyết này được Hội đồng nhân dân huyện Bù Gia Mập khoá II, kỳ họp thứ 6 thông qua ngày 25 tháng 07 năm 2013 và có hiệu lực thi hành sau 7 ngày, kể từ ngày thông qua./.

Nơi nhận:

- TT HĐND tỉnh;
- UBND tỉnh;
- Sở TP, TT Công báo tỉnh;
- Sở Y tế;
- TT HU, TT HĐND huyện;
- Như Điều 2;
- Phòng Y tế, TT Y tế huyện;
- LĐVP, K/toán, CVVP;
- Lưu: VT.



CHỦ TỊCH

Dương Văn Dũng